

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**THÀNH PHỐ T  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2021/DSST

Ngày: 27/4/2021

V/v “Tranh chấp hợp Đ mua  
bán tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Diễm Anh Trúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Huỳnh Thị Minh Tuyết và bà Lê Thị Thanh Thuần

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Phụng Kiều – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:* Ông Trương Đức Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 83/2020/TLST - DS ngày 20 tháng 7 năm 2020 về “Tranh chấp hợp Đ mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Lê Thị Đ, sinh năm 1968; Nơi cư trú: 116/23 N, phường 6, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt

- Bị đơn: Phạm Thị G, sinh năm 1967; Nơi cư trú: tổ 36, khu phố L, phường 6, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Có mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, nguyên đơn Lê Thị Đ trình bày như sau:*

Giữa bà và bà Phạm Thị G có mối quan hệ mua bán mặt hàng vi da cá, bà G nhận hàng vi cá mập của bà rồi sơ chế lại bán đi Sài Gòn. Quá trình mua bán đến năm 2019 thì bà G xác nhận còn nợ bà Đ số tiền 151.370.000đ.

Từ đó đến nay mặc dù nguyên đơn đã nhiều lần đòi nợ nhưng bị đơn không trả nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn Phạm Thị G phải trả cho nguyên đơn số tiền là 151.370.000đ, không yêu cầu tính lãi.

*Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Phạm Thị G vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.*

### **Tại phiên tòa:**

- Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn có mặt và trình bày: Thống nhất có nợ nguyên đơn Lê Thị Đ số tiền 151.370.000đ, bị đơn Đ ý trả nợ nhưng vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên hẹn khi nào nhận được tiền đền bù nhà thì mới thanh toán cho nguyên đơn.

- Đại diện VKSND thành phố T phát biểu quan điểm:

+ Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Thư ký, Hội Đ xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị HĐXX căn cứ các điều 430, 440 của Bộ luật dân sự năm 2015, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền 151.370.000đ. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật, hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội Đ xét xử nhận định:

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán khoản nợ mua mặt hàng da cá là tranh chấp về hợp Đ dân sự; bị đơn có nơi cư trú tại tổ 36, khu phố L, phường 6, thành phố T, tỉnh Phú Yên nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

**[2] Về nội dung vụ án và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:**

[2.1] Căn cứ Giấy xác nhận nợ (không đề ngày), các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự, đủ cơ sở xác định: Bị đơn

Phạm Thị G có nợ nguyên đơn Lê Thị Đ số tiền 151.370.000đ về khoản hợp Đ mua bán tài sản. Nguyên đơn đã nhiều lần yêu cầu nhưng bị đơn không trả nợ đúng cam kết là vi phạm nghĩa vụ trả tiền của bên mua theo quy định tại Điều 440 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, nguyên đơn khởi kiện là có căn cứ, HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền trên.

[2.2] Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

[3] **Về án phí:** Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Các điều 430, 440 và 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn Phạm Thị G phải trả cho nguyên đơn Lê Thị Đ số tiền 151.370.000đ (*một trăm năm mươi một triệu ba trăm bảy mươi nghìn Đ*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị đơn Phạm Thị G phải chịu 7.568.500đ (*bảy triệu năm trăm sáu mươi tám nghìn năm trăm Đ*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho nguyên đơn Lê Thị Đ số tiền 3.875.000đ (*ba triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn Đ*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001560 ngày 13/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. T;
- Chi cục Thi hành án DS TP. T;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Diễm Anh Trúc**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Thanh Thuấn   Huỳnh Thị Minh Tuyết   Lê Diễm Anh Trúc**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND TP. T;
- Chi cục Thi hành án DS TP. T;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Diễm Anh Trúc**

